

Số: 116/2026/QĐST-HNGĐ

Lai Châu, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 175a/2026/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Lý Xa N**, sinh năm 1997

Địa chỉ: **bản S, xã K, tỉnh Lai Châu.**

- Bị đơn: anh **Lý Xuân T**, sinh năm 1995

Địa chỉ: **bản S, xã K, tỉnh Lai Châu.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 22 tháng 6 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 22 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Lý Xa N** và anh **Lý Xuân T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị **Lý Xa N** và anh **Lý Xuân T** thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** chị Lý Xa N và anh Lý Xuân T có 02 con chung là cháu Lý Thị H, sinh ngày 24/12/2014 và cháu Lý Thị Kiều O, sinh ngày 05/01/2017. Chị Lý Xa N và anh Lý Xuân T thống nhất với nhau giao cả 02 con chung cho anh Lý Xuân T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên đủ 18 tuổi. Chị Lý Xa N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** chị Lý Xa N và anh Lý Xuân T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- **Về chia tài sản chung, khoản nợ chung:** chị Lý Xa N và anh Lý Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí hôn nhân và gia đìnhs sơ thẩm:** chị Lý Xa N và anh Lý Xuân T phải chịu mỗi người 50% (tương ứng mỗi người chịu 75.000 đồng/người) tiền án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, chị N và anh T thỏa thuận, thống nhất chị N là người chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình theo quy định. Do vậy, chị N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ với số tiền mà chị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 000173; ký hiệu: BLTU/26E, ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu. Trả lại cho chị L Xa Ngắm số tiền 150.000 đồng (*bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sù;
- UBND xã Khổng Lào, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 3 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tuấn